TÒA ÁN N DÂN **THÀNH PHỐ BẾN TRE** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **01**/2021/DS-ST
Ngày 08/ 01 /2021
V/v " Tranh chấp
hợp đồng vay tài sản"

N DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN N DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE, TỈNH BẾN TRE

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Thuở.
Các Hội thẩm N dân:
1. Ông Lê Minh Thiên.
2. Ông Trần Văn Hổ
- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thi

Trong ngày 08 tháng 01 năm 2021 tại trụ sở Tòa án N dân thành phố Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 194/2020/TLST- DS ngày 19 tháng 10 năm 2020 về "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 135/2020/QĐST – DS ngày 03 tháng 12 năm 2020 giữa các đương sự:

1.*Nguyên đơn*: Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ.

Địa chỉ: 130, Phan Đăng Lưu, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Võ Minh T - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Võ Minh T: Ông Lê V -Chức vụ Giám đốc Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ - Chi nhánh Bến Tre.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Lê V: Bà Võ Thị Yến X, sinh năm 1986 - Chuyên viên khách hàng cá nhân.

Địa chỉ: 336A1, Đại lộ Đồng Khởi, phường P, thành phố B, tỉnh B

2 *Bị đơn*: Bà Phan Thị Ngọc E, sinh năm 1965.

Địa chỉ: ấp Tân Thông 3, xã Thanh T, huyện M, B

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Đoàn Thành N, sinh năm 1964.

Địa chỉ: ấp Tân Thông 3, xã Thanh T, huyện M, tỉnh B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, các lời khai có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Bà Phan Thị Ngọc E có quan hệ tín dụng với Ngân hàng Thương mại cổ phần (TMCP) Đ chi nhánh B, chi tiết như sau:

-Số tiền cho vay: 15.000.000 đồng.

-Lãi suất: 11,4 %/năm.

-Thời hạn vay: 18 tháng (tính từ ngày 09/8/2019 đến ngày 19/02/2021)

-Mục đích vay: tiêu dùng trả góp.

-Hình thức vay: tín chấp.

Quá trình thực hiện hợp đồng từ ngày 09/8/2019 đến 16/9/2020 bà E trả được tổng số tiền như sau:

-Vốn: 7.110.000 đồng.

-Lãi trong hạn: 1.890.000 đồng.

- Lãi quá hạn: 32.896 đồng.

Bà E đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ, tính đến ngảy 16/9/2020 bà E còn nợ số tiền là 8.691.099 đồng, trong đó tiền vốn là 7.890.000 đồng, lãi trong hạn là 675.000 đồng, lãi quá hạn 126.099 đồng.

Nay ngân hàng yêu cầu bà Phan Thị Ngọc E cùng chồng là ông Đoàn Thành N (người bảo lãnh) phải trả số tiền vốn và lãi như đã nêu trên.

Quá trình giải quyết vụ án bị đơn bà Phan Thị Ngọc E, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Đoàn Thành N không đến Tòa án, đồng thời không có gửi văn bản thể hiện ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa, bị đơn bà Phan Thị Ngọc E, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Đoàn Thành N vắng mặt, Tòa án đã triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt. Vì vậy, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bà E ông N theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Theo quy định tại Điều 13 (13.1) của Hợp đồng tín dụng cho vay trả góp ngày 09/8/2019 giữa Ngân hàng TMCP Đ, chi nhánh Bến Tre và bà Phan Thị Ngọc E thì các bên thỏa thuận Tòa án có thẩm quyền giải quyết tranh chấp là Tòa án nơi đặt trụ sở của chi nhánh. Ngân hàng thương mại cổ phần Đ khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố B giải

quyết là đúng theo quy định tại điểm b, g khoản 1 Điều 40 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung tranh chấp: Theo Giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn ngày 10/7/2019 và Hợp đồng tín dụng cho vay trả góp ngày 09/8/2019 thì bà Phan Thị Ngọc E ông Đoàn Thành N có vay của Ngân hàng TMCP Đ, chi nhánh Bến Tre số tiền 15.000.000 đồng, thời hạn vay 18 tháng, lãi suất 11,4 %/năm, mục đích vay bổ sung vốn buôn bán, phương thức thanh toán trả gốc và lãi theo từng kỳ (18 kỳ). Quá trình thực hiện hợp đồng từ ngày 09/8/2019 đến 16/9/2020 bà E trả được tổng số tiền là 9.032.896 đồng, trong đó tiền vốn là 7.110.000 đồng, lãi trong hạn: là 1.890.000 đồng, lãi quá hạn: 32.896 đồng. Sau đó bà E không thực hiện tiếp nghĩa vụ trả vốn và lãi như thỏa thuận nên Ngân hàng khởi kiện, sau đó bà E ông N có trả cho Ngân hàng số tiền 3.000.000 đồng, trong đó tiền vốn là 2.865.000 đồng, lãi trong hạn là 135.000 đồng. Tính đến ngày 07/01/2021 bà E ông N đã trả cho Ngân hàng tổng cộng số tiền là 12.032.896 đồng, trong đó tiền vốn gốc là 9.975.000 đồng, lãi trong hạn là 2.025.000 đồng, lãi quá hạn là 32.986 đồng, số tiền ông bà còn thiếu tính đến ngày 07/01/2021 là 6.007.083 đồng, trong đó tiền vốn gốc là 5.025.000 đồng, lãi trong hạn là 540.000 đồng, lãi quá hạn là 442.083 đồng. Nhận thấy Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ đã thực hiện đầy đủ N không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả nợ của bên vay theo quy định tại Điều 466 Bộ luật dân sự, do đó việc Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông bà trả nợ vốn và lãi đến ngày 07 tháng 01 năm 2021 là có căn cứ chấp nhận.

[4] Do yêu cầu của Ngân hàng được chấp nhận nên bà E ông N phải chịu án phí đối với số tiền ông bà phải trả là 300.000 đồng.

-Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Đ số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; điều 463, 466 Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

1.Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần Đ.

Buộc bà Phan Thị Ngọc E ông Đoàn Thành N có trách nhiệm trả cho Ngân hàng Ngân hàng thương mại cổ phần Đ số tiền nợ tính đến ngày 07 tháng 01 năm 2021 là 6.007.083 (Sáu triệu không trăm lẽ bảy nghìn tám ba) đồng, trong đó tiền vốn gốc là 5.025.000 (Năm triệu không trăm hai lăm nghìn) đồng, lãi trong hạn là 540.000 (Năm trăm bốn mươi nghìn) đồng, lãi quá hạn là 442.083 (Bốn trăm bốn hai nghìn tám ba) đồng

Trường hợp bà E ông N không trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đ số tiền trên thì ông bà còn phải tiếp tục chịu lãi suất trên số nợ gốc theo mức lãi suất đã thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng cho vay trả góp số 00843136 –

0161978901T19018 ngày 09/8/2019 được ký kết giữa bà Phan Thị Ngoc E với Ngân hàng thương mại cổ phần Đ , chi nhánh Bến Tre đến khi trả xong nợ .

2.Về án phí DSST:

-Buộc bà Phan Thị Ngọc E ông Đoàn Thành N phải chịu án phí có giá ngạch là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn).

- Hoàn trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0003485 ngày 12/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre.

3.Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Bến Tre
-VKSND Tp. Bến Tre;
-Chi cục THADS Tp. Bến Tre;
-Các đương sự;
-Lưu hồ sơ vụ án

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Thanh Thuở